

Bản án số: **232/2021/HSST**

Ngày: 09/11/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Mạnh Hùng;

- Bà Bùi Thị Minh Hoa.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Hùng Cường - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa:

Ông Nghiêm Đình Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 225/2021/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 246/2021/QĐXXST- HS ngày 27/10/2021 đối với bị cáo:

Lò Văn C, sinh năm 1992, tại Điện Biên; Nơi ĐKKHKT: Bản có, xã M L, huyện M A, tỉnh Đ B; Chỗ ở: Không cố định; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Lò Văn Ô; Con bà: Lò Thị T; Gia đình có 03 (Ba) chị em, bị can là con thứ hai; Tiền án tiền sự: Không; **Danh bản, chỉ bản số: 338** do Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Cầu Giấy lập ngày 07/05/2021; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa:*

Bà Nguyễn Thị Kim D - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, Thành phố Hà Nội.

Thẻ luật sư/Thẻ trợ giúp viên pháp lý/CMND/Thẻ CCCD số: 18 cấp ngày 11/11/2010; Nơi cấp: Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 30/4/2021, Tổ công tác Y18/141- Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực ngã 3 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội phát hiện Lò Văn C (Sinh năm:1992, HKTT: xã Mường Lạn, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên) điều khiển xe máy Suzuki BKS: 98L1- 3842 có biểu nghi vấn đến ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, phát hiện, thu giữ ở túi quần bên trái phía trước C đang mặc 03 gói giấy chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, C khai ma túy Heroine của C cất giấu để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ tang vật rồi đưa C về trụ sở làm việc, ngoài ra còn thu giữ của C 01 xe máy Suzuki BKS: 98L1- 3842 (BL 28-29)

Kết luận giám định số 3653/ KLGD – PC09 ngày 06/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,159 gam (BL 28)

Tại cơ quan công an, Lò Văn C khai nhận: Bản thân C sử dụng ma túy từ năm 2019. Ngày 25/4/2021, C xuống Hà Nội tìm việc làm, khoảng 20 giờ cùng ngày C điều khiển xe máy Suzuki BKS: 98L1-3842 đến khu vực bãi rác Thành Công mua của một người đàn ông không quen biết 03 gói ma túy với giá: 50.000 đồng. Mua được ma túy, C cất túi quần bên trái phía trước C đang mặc rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Khi C khu đi đến vực ngã 3 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên (BL 50 - 61)

Xét nghiệm nước tiểu của Lò Văn C cho kết quả dương tính với ma túy.

Lời khai Lò Văn C phù hợp với lời khai của nhân chứng anh Nguyễn Sơn Tùng, tang vật thu giữ và các tài liệu thu thập được trong hồ sơ (BL 48)

Chiếc xe máy Suzuki BKS: 98L1-3842 số máy: 126946 và số Khung: 040126946, thu giữ của Lò Văn C, tại phiên tòa C khai mua của người tên V quen biết xã hội không rõ nhân thân và lai lịch. Giám định số khung và số máy nguyên thủy, tra cứu tại phòng CSĐTTP về trật tự xã hội thì không nằm trong hệ thống tang vật. Tra cứu tại Đội CSGT - Công quận Cầu Giấy đăng ký mang tên: chị Khổng Thị N; Địa chỉ: Đ S, Y D, B G chị N khai xe máy trên chị mua và đăng ký 2004, đến năm 2011 chị bán chiếc xe trên cho không quen biết tại thành phố Bắc Giang. Cơ quan điều tra đã thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng không xác định được chủ sở hữu (BL 73-79)

Đối với đối tượng bán ma túy cho C, do C không biết nhân thân lai lịch nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ

Cáo trạng số 216/CT-VKSCG ngày 01/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố Lò Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lò Văn C, xử phạt bị cáo mức án 14 đến 18 tháng tù. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong chứa ma túy bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Lò Văn C;

- Tịch thu sung công quỹ: 01 (Một) xe máy Suzuki Smash BKS: 98L1 - 3842 số khung: 040126946, số máy: 126946

Về dân sự: Không.

Luật sư trợ giúp pháp lý trình bày bản bào chữa cho bị cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp mới hết lớp 9 thiếu hiểu biết về pháp luật nên mới dẫn đến hành vi phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn

nhận tội và ăn năn hối cải, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt nhẹ nhất. Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Lò Văn C trình bày lời nói sau cùng: bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối hận và mong muốn được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 30/4/2021, tại khu vực ngã 3 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Lò Văn C đã có hành vi tàng

trữ trái phép 0,159 gam Heroine, mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác Y18/141- Công an thành phố Hà Nội bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi nêu trên của bị cáo C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Nhận xét về nhân thân và lượng hình đối với bị cáo: Tính chất hành vi phạm tội thể hiện bị cáo là một người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng, mà lại có hành vi vi phạm có liên quan đến ma túy nên Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để đảm bảo sức răn đe phòng ngừa tội phạm và giáo dục bị cáo.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét, tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần này là lần đầu, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo là người dân tộc Thái cư trú trên địa bàn khó khăn thuộc trường hợp được trợ giúp pháp lý nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong chứa ma túy bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Lò Văn C;

- Đối với chiếc xe máy Suzuki Smash BKS: 98L1 - 3842 số khung: 040126946, số máy: 126946 C mua của người tên Vinh không quen biết, không rõ lai lịch, bị cáo sử dụng chiếc xe vào mục đích phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[5] Về dân sự: Không

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn C **15 (Mười lăm) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong chứa ma túy bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Lò Văn C;

- Tịch thu sung công quỹ: 01 (Một) xe máy Suzuki Smash BKS: 98L1 - 3842 số khung: 040126946, số máy: 126946

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 007/GN/THA-CA ngày 04/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội)

3. Về dân sự: Không.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lò Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bào chữa của bị cáo. Bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo trong hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng.
- Lưu Hồ sơ, lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hằng